

Bản án số: 106/2022/HS-ST  
Ngày 27-7-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Huy Toàn.

*Thẩm phán:* Ông Lê Quân Vương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thanh Điền.

Ông Phạm Minh Đức.

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Mai Xuân Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:**  
Bà Hoàng Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hải D sinh năm 1995, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký thường trú: thôn 2, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; nghề nghiệp: công nhân; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H sinh năm 1964 và bà Lê Thị L sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 25 tháng 9 năm 2021 để điều tra cho đến nay, có mặt.

**- Bị hại:**

1. Sơn C sinh năm 1989 (đã chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại Sơn C: ông Sơn Xà K sinh năm 1969 (vắng mặt); bà Trần Thị S, sinh năm 1968. Cùng nơi đăng ký thường trú: xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

2. Sơn T, sinh năm 1992; nơi đăng ký thường trú: xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

**- Người làm chứng:**

Nguyễn Hoàng N sinh năm 1998 (vắng mặt).

Nguyễn Thị H sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nguyễn Như S sinh năm 1986 (vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: ông Trần Văn Giáp, Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 25 tháng 9 năm 2021, Sơn C, sinh năm 1989 đi đến khu nhà trọ Nguyễn Thị Tường V, tại địa chỉ: tổ 7, khu phố 4, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương để chơi. Khi C vào khu nhà trọ, C đóng cổng nhà trọ gây tiếng ồn thì D đang ở trong ki ốt của nhà trọ nghe và ra nói chuyện với C “tại sao lại đóng cửa gây tiếng ồn” nên giữa C và D xảy ra cự cãi với nhau, C xông vào định đánh D thì D dùng tay đẩy C ra. Do thấy C đã say, D bỏ đi vào ki ốt của mình, còn C đứng bên ngoài tiếp tục chửi tục và đòi đánh D. Lúc này, Sơn T, sinh năm 1992, là em trai của Sơn C điều khiển xe mô tô đi đến và nói với D: “Đây là anh tao, nó say rồi, có gì mai giải quyết”. C tiếp tục đòi đánh D nên T đi đến vật C té xuống can ngăn không cho C đánh D. C và D tiếp tục mâu thuẫn cự cãi với nhau. T nhìn thấy sào phơi đồ trên vỉa hè, T đi đến cầm sào phơi đồ chạy vào trong ki ốt đánh vào vùng đầu và vai trái của D. D lấy 01 dao (loại dao bấm) bằng kim loại màu đen dài 27cm, cán dao dài 14,5cm, lưỡi dao dài 12,5cm, mũi nhọn đang để dưới nền ki ốt đâm 02 nhát trúng vào vùng bụng và vùng lưng của T. Sau khi bị đâm, T bỏ chạy, C cầm đá lao vào đánh D thì D dùng dao đâm 01 nhát vào vùng ngực trái của C thì được mọi người can ngăn. Sau khi bị đâm, T, C đi bộ về phòng trọ, trên đường đi thì C ngất xỉu nằm trên đường. D nhìn thấy nên đi đến đưa C và T đến cấp cứu tại phòng khám đa khoa HEPA Phước An, thuộc phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương nhưng do vết thương nặng C đã tử vong trước khi đến bệnh viện. T thì được chuyển đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương để cấp cứu. Cùng ngày, D bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương thực hiện Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 (một) Dao (loại Dao bấm) bằng kim loại màu đen dài 27cm, cán dao dài 14,5cm, lưỡi dao dài 12,5cm, mũi nhọn; 01 (một) Sào phơi đồ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 558/2021/GĐPY ngày 22/12/2021, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận đối với Sơn T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định

Vết thương bụng trái trên rốn 0,7 x 0,4, sọc lành

Vết thương hông lưng trái 1,8 x 0,2 cm, sọc lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (hai phần trăm) theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 28 tháng 8 năm 2019.

3. Cơ chế hình thành vết thương:

Vết thương bụng trái trên rốn: Chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Vết thương hông lưng trái: Chiều nằm ngang, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 796/GĐPY ngày 29 tháng 9 năm 2021, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương đối với tử thi Sơn C.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Nạn nhân bị một vết thương vùng ngực trái gây thủng tim vùng móm tim sâu thấu vào buồng tim thất phải.

Khoang màng phổi trái chứa khoảng 2000ml máu không đông.

2. Cơ chế hình thành vết thương và đặc điểm vật gây thương tích:

Vết thương vùng ngực trái gây thủng da, cơ; bờ mép sắc gọn; tụ máu dưới da và trong cơ; thủng bao tim, thủng tim; tràn máu khoang màng phổi trái khoảng 2000ml máu không đông dẫn đến chết cho nạn nhân. Vết thương được hình thành theo cơ chế đâm.

Đặc điểm vật gây thương tích: Vật sắc nhọn (như dao...).

Về vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 Dao (loại Dao bấm) bằng kim loại màu đen; 01 Sào phơi đồ.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại Sơn C yêu cầu bị cáo Nguyễn Hải D bồi thường tiền chi phí viện phí, chi phí mai táng và tiền tổn thất về tinh thần với số tiền 200.000.000 đồng. Đến nay gia đình bị cáo D đã bồi thường cho gia đình bị hại Sơn C số tiền 80.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKS-P1 ngày 21 tháng 01 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương để xét xử bị can Nguyễn Hải D về tội Giết người, quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội với nội dung giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được người đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 16 (mười sáu) năm tù đến 18 (mười tám) năm tù về tội “Giết người”, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa bà Trần Thị S xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường đủ số tiền theo yêu cầu của gia đình bị hại, đồng thời không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thống nhất các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo. Đồng thời, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội là do bị cáo còn trẻ, quá nông nổi không nhận thức hết hành vi của mình, khi bị hại có lỗi đánh bị cáo trước, bị cáo không kiềm chế được bức xúc của mình dẫn đến hành vi tấn công các bị hại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên mong Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại C là ông Sơn Xà K vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, có bà Trần Thị S (mẹ ruột của bị hại) có mặt đại diện thay, việc vắng mặt của ông Sơn Xà K không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, những người làm chứng đã được tổng đạt hợp lệ, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được trong vụ án, kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: khoảng 16 giờ 00 phút ngày 25 tháng 9 năm 2021, tại nhà trọ Nguyễn Thị Tường V, địa chỉ: tổ 7, khu phố 4, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương, do mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt, anh em ruột Sơn C, Sơn C xảy ra mâu thuẫn với Nguyễn Hải D. D sử dụng

01 con dao (loại dao bấm) bằng kim loại màu đen dài 27cm, cán dao dài 14,5cm, lưỡi dao dài 12,5cm, mũi nhọn là hung khí nguy hiểm đâm 02 nhát trúng vào vùng bụng và vùng lưng của T, tỷ lệ thương tích là 02%; đâm 01 nhát vào vùng ngực trái của C gây thủng bao tim, thủng tim; tràn máu khoang màng phổi trái khoảng 2000ml máu không đông dẫn đến chết. Hành vi đó của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” chưa đạt theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của các bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại sẽ tước đoạt mạng sống của họ, bị hại T được cứu chữa kịp thời nên không nguy hiểm đến tính mạng, việc bị hại T không chết nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt bị cáo cố tình thực hiện hành vi dùng dao đâm bị hại T bị thương tích, bị hại C tử vong, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên phải chịu trách nhiệm về hành vi mà mình đã thực hiện.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội, bị cáo sau phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, bị hại T có lỗi dùng sào phơi đồ đánh bị cáo trước, bị hại C cầm đá lao vào đánh bị cáo dẫn đến bị cáo dùng dao gây thương tích cho bị hại T và tước đoạt tính mạng của bị hại C. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[7] Trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra, gia đình bị hại Sơn C yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí viện phí, chi phí mai táng và tiền tổn thất về tinh thần với số tiền 200.000.000 đồng và gia đình bị cáo D đã bồi thường cho gia đình bị hại Sơn C số tiền 80.000.000 đồng. Số tiền còn lại 120.000.000 đồng bị cáo đồng ý bồi thường. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại C xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 200.000.000 đồng (kèm giấy nhận tiền) và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] 01 (một) Dao (loại dao bấm) bằng kim loại màu đen dài 27cm, 01 (một) sào phơi đồ là hung khí dùng vào việc phạm tội cần tịch thu đem tiêu hủy.

[9] Hành vi của Sơn T dùng sào phơi đồ đánh bị cáo không để lại thương tích và bị cáo không yêu cầu nên không xử lý là phù hợp.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[11] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo là không phù hợp.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải D phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải D 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 9 năm 2021.

2. Căn cứ Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Dao (loại dao bấm) bằng kim loại màu đen dài 27cm, cán dao dài 14,5cm, lưỡi dao dài 12,5cm, mũi nhọn; 01 (một) Sào phơi đồ đôi loại Inox bị gãy, lung lay các khớp nối.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 01 năm 2021 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương)

3. Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Hải D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.